

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
MINISTRY OF EDUCATION AND TRAINING
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HO CHI MINH CITY OPEN UNIVERSITY

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC
COURSE SPECIFICATION

I. Thông tin tổng quát - General information

1. Tên môn học tiếng Việt/ Course title in Vietnamese: THỰC TẬP TỐT NGHIỆP - Mã môn học/Course code: ACCO4899
2. Tên môn học tiếng Anh/ Course title in English: INTERSHIP
3. Phương thức giảng dạy/Mode of delivery:
☒ Trực tiếp/FTF ☐ Trực tuyến/Online ☐ Kết hợp/Blended
4. Ngôn ngữ giảng dạy/Language(s) for instruction:
☒ Tiếng Việt/Vietnamese ☐ Tiếng Anh/English ☐ Cả hai/Both
5. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng/ Knowledge/Skills:
☐ Giáo dục đại cương/General ☐ Kiến thức chuyên ngành/Major
☐ Kiến thức cơ sở/Foundation ☐ Kiến thức bổ trợ/Additional
☐ Kiến thức ngành/Discipline ☒ Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp/Graduation thesis
6. Số tín chỉ/Credits

Tổng số/Total	Lý thuyết/Theory	Thực hành/Practice	Số giờ tự học/Self-study
04	0	04	120

7. Phụ trách môn học-Administration of the course
 - a) Khoa/Ban/Bộ môn/Faculty/Division: Khoa Kế toán-Kiểm toán/ Bộ môn Kế toán quốc tế
 - b) Giảng viên/Academics: Phạm Minh Vương
 - c) Địa chỉ email liên hệ/Email: vuong.pm@ou.edu.vn
 - d) Phòng làm việc/Room: Phòng 105, 35-37 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TPHCM

II. Thông tin về môn học-Course overview

1. Mô tả môn học/Course description:

Thông qua việc tiếp cận công việc kế toán thực tế tại các doanh nghiệp, sinh viên bắt đầu thực hiện một số công việc chuyên môn của chuyên ngành được đào tạo dưới sự hướng dẫn nghiệp vụ thực tế của đơn vị và của giảng viên trực tiếp phụ trách. Sau thời gian thực tập, dưới sự hướng dẫn từ giảng viên, sinh viên thực hiện viết một báo cáo thực tập theo yêu cầu.
2. Môn học điều kiện/Requirements:.

STT/No.	Môn học điều kiện/ Requirements	Mã môn học/Code
1.	Môn tiên quyết/Pre-requisites	
	Không yêu cầu môn học tiên quyết	
2.	Môn học trước/Preceding courses	
	Không yêu cầu môn học trước	

STT/No.	Môn học điều kiện/ Requirements	Mã môn học/Code
3.	Môn học song hành/Co-courses	
	Không yêu cầu môn học song hành	

3. Mục tiêu môn học/Course objectives

Mục tiêu môn học/ Course objectives	Mô tả - Description	PLOs
CO	So sánh giữa lý thuyết và thực tiễn vận dụng trong môi trường làm việc kiểm toán thực tế tại các đơn vị và thu thập thông tin cần thiết cho báo cáo.	PLO3.1; PLO3.11; PLO3.12
CO	Trả lời được các câu hỏi từ giảng viên hướng dẫn trực tiếp phỏng vấn và trao đổi.	PLO7.2; PLO7.4
CO3	Viết một bài báo cáo đáp ứng yêu cầu về đề tài liên quan chuyên môn nghề nghiệp trong tương lai.	PLO5.1; ; PLO5.5; PLO5.6; PLO5.7
CO4	Hoàn thành tốt công việc được giao và nhận thức về môi trường làm việc và đạo đức nghề nghiệp.	PLO7.2; PLO7.4 PLO8.3; PLO8.7, PLO8.8

4. Chuẩn đầu ra (CĐR) môn học – Course learning outcomes (CLOs)

Học xong môn học này, sinh viên có khả năng

Mục tiêu môn học/ Course objectives	CĐR môn học (CLO)	Mô tả CĐR -Description
CO1	CLO1	So sánh, đối chiếu giữa lý thuyết kiểm toán và thực tế vận dụng tại đơn vị
CO2	CLO2	Trả lời các câu hỏi liên quan đến đề tài thực tập.
CO3	CLO3	Thực hiện được bài báo cáo thực tập theo yêu cầu đề ra.
CO4	CLO4	Hoàn thành tốt các công việc được giao.
	CLO5	Xây dựng ý thức làm việc chuyên nghiệp và đạo đức nghề nghiệp.

Ma trận tích hợp giữa chuẩn đầu ra của môn học và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

CLOs	PLO 3.1	PLO 3.11	PLO 3.12	PLO 5.1	PLO 5.5	PLO 5.6	PLO 5.7	PLO 7.2	PLO 7.4	PLO 8.3	PLO 8.7	PLO 8.8
1	5	5	5							5		
2								5	5			
3				5	5	5	5					
4								5	5	5	5	5

1: Không đáp ứng

2: Ít đáp ứng

3: Đáp ứng trung bình

4: Đáp ứng nhiều

5: Đáp ứng rất nhiều

5. Học liệu – Textbooks and materials

a) *Giáo trình-Textbooks*

[1] Tài liệu kế toán của đơn vị thực tập.

b) *Tài liệu tham khảo/Other materials*

[2] Luật kế toán và các văn bản hướng dẫn luật.

[3] Luật kiểm toán và các văn bản hướng dẫn luật.

[4] Chế độ kế toán hiện hành.

[5] Các văn bản hướng dẫn thực hiện công tác kế toán, kiểm toán hiện hành.

6. Đánh giá môn học/Student assessment

Thành phần đánh giá/ Type of assessment	Bài đánh giá / Assessment methods	Thời điểm/ Assement time	CĐR môn học/ CLOs	Tỷ lệ % Weight %
A1. Đánh giá quá trình/Formative assessment	A.1.1 Phỏng vấn trực tiếp	Trong suốt thời gian thực tập	CLO1, CLO2, CLO4	20%
	A.1.2 Bản thảo báo cáo thực tập	Trong suốt thời gian thực tập	CLO3, CLO4, CLO5	30%
	Tổng cộng			50%
A2. Đánh giá cuối kỳ /End-of-course assessment	A.2.1 Hình thức, kết cấu báo cáo	Cuối đợt thực tập	CLO3	10%
	A.2.2 Nội dung báo cáo	Cuối đợt thực tập	CLO3	40%
	Tổng cộng			50%
Tổng cộng				100%

7. Kế hoạch hướng dẫn:

Tuần/ buổi học Week Section	Nội dung Content	CĐR môn học CLOs	Hoạt động Activity	Số giờ Hour	Bài đánh giá Student assessment	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo Textbooks and materials
0	Hướng dẫn chung		- Giảng viên hướng dẫn quy trình thực tập tốt nghiệp và đề xuất các chủ đề nghiên cứu. - Sinh viên đến đơn vị thực tập và lựa chọn đề tài viết báo cáo.			

Tuần/ buổi học Week Section	Nội dung Content	CĐR môn học CLOs	Hoạt động Activity	Số giờ Hour	Bài đánh giá Student assessment	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo Textbooks and materials
1	Hướng dẫn viết viết đề cương	CLO1, CLO3	Giảng viên hướng dẫn sinh viên viết đề cương đề tài thực tập tốt nghiệp.	5		[1], [2], [3]
2 - 3	Hướng dẫn viết viết đề cương (tiếp)	CLO3, CLO4	- Sinh viên nộp đề cương chi tiết về đề tài thực tập tốt nghiệp. - Giảng viên sửa chữa, góp ý đề cương. - Sinh viên hoàn chỉnh đề cương chi tiết.	10	A.1.2	[1], [2], [3], [4], [5]
4 - 6	Hướng dẫn viết bản thảo 1	CLO2, CLO3, CLO4, CLO5	- Sinh viên thực tập tại doanh nghiệp, thu thập các tài liệu kiểm toán cần thiết cho việc thực hiện đề tài. - Sinh viên thực hiện bản thảo báo cáo lần 1. - Giảng viên phỏng vấn trực tiếp sinh viên về quá trình thực tập và góp ý cho bản thảo báo cáo lần 1. - Sinh viên trả lời câu hỏi của giảng viên liên quan đến lý thuyết và thực tế.	15	A.1.1 A.1.2	[1], [2], [3], [4], [5]
7 - 9	Hướng dẫn viết bản thảo 2	CLO2, CLO3, CLO4, CLO5	- Giảng viên phỏng vấn trực tiếp sinh viên về quá trình thực tập và góp ý cho bản thảo báo cáo lần 1. - Sinh viên trả lời câu hỏi của giảng viên liên quan đến lý thuyết và thực tế. - Sinh viên thực hiện bản thảo báo cáo lần 2.	15	A.1.1 A.1.2	[1], [2], [3], [4]
10 - 11	Hiệu chỉnh bản thảo	CLO3, CLO4, CLO5	- Sinh viên hoàn chỉnh các bản thảo và nộp bản thảo cho của đơn vị thực tập để nhận xét. - Tổng hợp góp ý của đơn vị thực tập, giảng viên	10	A.1.2	[1], [2], [3], [4], [5]

Tuần/ buổi học Week Section	Nội dung Content	CĐR môn học CLOs	Hoạt động Activity	Số giờ Hour	Bài đánh giá Student assessment	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo Textbooks and materials
			hướng dẫn để hoàn thiện bản thảo.			
12	Nhận xét báo cáo thực tập		- Sinh viên hoàn chỉnh báo cáo - Sinh viên nộp báo cáo thực tập hoàn chỉnh đã có xác nhận của đơn vị thực tập. - Giảng viên nhận xét cho báo cáo thực tập.	5	A.2.1 A.2.2	
Tổng				60		

8. Quy định của môn học/Course policy

- Quy định về nộp bài:
 - Sinh viên phải hoàn thành các bản thảo và báo cáo đúng hạn.
 - Tài liệu sinh viên cần nộp khi kết thúc môn học, gồm:
 - Báo cáo thực tập hoàn chỉnh có xác nhận của đơn vị thực tập.
 - Các bản thảo mà giảng viên hướng dẫn đã góp ý.
 - Đề cương chi tiết mà giảng viên hướng dẫn đã xét duyệt
 - Nhật ký thực tập tại đơn vị (có xác nhận của đơn vị thực tập)
- Quy định về không được nộp bài:
 - Vắng mặt quá 20% số lần giảng viên yêu cầu gặp trực tiếp thì không được nộp bài báo cáo.
- Nội quy khi gặp giảng viên hướng dẫn:
 - Chuẩn bị sẵn các tài liệu được giảng viên hướng dẫn yêu cầu.
 - Trang phục lịch sự.
 - Đúng giờ.
- Nội quy khi đến đơn vị thực tập:
 - Trang phục lịch sự.
 - Thái độ vui vẻ, hòa nhã.
 - Tuân thủ các quy định của đơn vị thực tập.

TRƯỞNG KHOA
DEAN OF THE FACULTY
(Ký và ghi rõ họ tên-Signed with fullname)

Giảng viên biên soạn
ACADEMIC
(Ký và ghi rõ họ tên- Signed with fullname)

TS HỒ Hữu Thụ

ThS Phạm Minh Vương

Phục lục đề cương môn học

Phần Đánh giá môn học

Môn học: : THỰC TẬP TỐT NGHIỆP - ACCO4899

a) Hình thức – Nội dung – Thời lượng của các bài đánh giá/Assessment format, content and time:

Bài đánh giá	Hình thức	Nội dung	Thời lượng	Công cụ đánh giá
A.1.1 Phỏng vấn trực tiếp	Tham gia phỏng vấn với giảng viên hướng dẫn	Các nguyên tắc cần tuân thủ khi thực hiện phỏng vấn	30 phút/lần	Rubric 1
A.1.2 Bản thảo báo cáo thực tập	Nộp đề cương chi tiết và bản thảo báo cáo thực tập	Đề cương chi tiết và bản thảo báo cáo thực tập	3 tuần	Rubric 2
A.2.1 Hình thức, kết cấu báo cáo	Hình thức báo cáo	Quy định về hình thức trình bày báo cáo	2 tuần	Rubric 3
A.2.2 Nội dung báo cáo	Nội dung báo cáo	Quy định về nội dung của báo cáo thực tập tốt nghiệp	2 tuần	Rubric 3

b) Rubrics (bảng tiêu chí đánh giá)

RUBRIC 1

Phỏng vấn trực tiếp

Mô tả nhiệm vụ: Sinh viên tham gia phỏng vấn trực tiếp với giảng viên hướng dẫn

Tiêu chí đánh giá	Trọng số	CLOs	Kém	Yếu	Trung bình	Khá	Giỏi
			< 4 điểm	4.0 điểm □ <5 điểm	5 điểm □ 6.4 điểm	6.5 điểm □ 7.9 điểm	8 điểm □ 10 điểm
Tác phong khi tham gia phỏng vấn	20%	CLO 4	- Không tham gia phỏng vấn theo kế hoạch.	- Tham gia phỏng vấn (các hình thức: trực tiếp, trực tuyến, điện thoại) trễ so với thời gian quy định. - Trang phục không phù hợp. - Thái độ không đúng mực. (Không chào hỏi, thái độ trả lời thiếu tôn trọng giảng viên, không kéo ghế về vị trí cũ sau khi phỏng vấn trực tiếp, xả rác sau khi phỏng vấn trực tiếp)	- Tham gia phỏng vấn (các hình thức: trực tiếp, trực tuyến, điện thoại) đúng giờ. - Trang phục không phù hợp. - Thái độ không đúng mực. (Thái độ trả lời thiếu tôn trọng giảng viên, không kéo ghế về vị trí cũ sau khi phỏng vấn trực tiếp, xả rác sau khi phỏng vấn trực tiếp)	- Tham gia phỏng vấn (các hình thức: trực tiếp, trực tuyến, điện thoại) đúng giờ. - Trang phục phù hợp. - Thái độ không đúng mực. (Không kéo ghế về vị trí cũ sau khi phỏng vấn trực tiếp, xả rác sau khi phỏng vấn trực tiếp)	- Tham gia phỏng vấn (các hình thức: trực tiếp, trực tuyến, điện thoại) đúng giờ. - Trang phục phù hợp. - Thái độ đúng mực.
Nội dung (Trả lời các câu hỏi phỏng vấn của giảng viên hướng dẫn)	80%	CLO 1 CLO 2	- Không trả lời được tất cả các câu hỏi về lý thuyết và thực tế.	- Trả lời được các câu hỏi lý thuyết cơ bản. - Chưa trả lời được các câu hỏi lý thuyết chuyên sâu và câu hỏi về thực tế áp dụng.	- Trả lời được các câu hỏi lý thuyết cơ bản và chuyên sâu. - Chưa trả lời các câu hỏi về thực tế áp dụng. - Trả lời được các câu hỏi còn nợ từ lần	- Trả lời được các câu hỏi lý thuyết cơ bản và chuyên sâu. - Trả lời các câu hỏi về thực tế áp dụng ở mức cơ bản. - Trả lời được các câu hỏi còn nợ từ lần	- Trả lời được các câu hỏi lý thuyết cơ bản và chuyên sâu. - Trả lời tốt các câu hỏi về thực tế áp dụng. - Trả lời được các câu hỏi còn nợ từ lần

Tiêu chí đánh giá	Trọng số	CLOs	Kém	Yếu	Trung bình	Khá	Giỏi
			< 4 điểm	4.0 điểm □ <5 điểm	5 điểm □ 6.4 điểm	6.5 điểm □ 7.9 điểm	8 điểm □ 10 điểm
				- Chưa trả lời được các câu hỏi còn nợ từ lần phỏng vấn trước (nếu có).	phỏng vấn trước (nếu có).	phỏng vấn trước (nếu có).	phỏng vấn trước (nếu có).

RUBRIC 2

Mô tả nhiệm vụ: Sinh viên nộp bản phát thảo bao gồm đề cương chi tiết và bản thảo báo cáo thực tập theo quy định của giảng viên hướng dẫn.

Tiêu chí đánh giá	Trọng số	CLOs	Kém	Yếu	Trung bình	Khá	Giỏi
			< 4 điểm	4.0 điểm □ <5 điểm	5 điểm □ 6.4 điểm	6.5 điểm □ 7.9 điểm	8 điểm □ 10 điểm
Hình thức đề cương chi tiết, bản thảo	20%	CLO3 CLO5	- Hình thức trình bày không theo quy định của khoa. - Báo cáo còn nhiều lỗi chính tả. - Cách hành văn tối nghĩa.	- Hình thức trình bày đúng theo quy định của khoa. - Báo cáo còn nhiều lỗi chính tả. - Cách hành văn tối nghĩa.	- Hình thức trình bày đúng theo quy định của khoa. - Báo cáo còn lỗi chính tả. - Còn lỗi trong cách hành văn.	- Hình thức trình bày đúng theo quy định của khoa. - Báo cáo không còn lỗi chính tả. - Còn lỗi trong cách hành văn.	- Hình thức trình bày đúng theo quy định của khoa. - Báo cáo không còn lỗi chính tả. - Không còn lỗi trong cách hành văn.
Thái độ (Tuân thủ lịch trình nộp bản thảo và đề cương chi tiết; cách thức trao đổi với giảng viên)	10%	CLO4 CLO5	- Không nộp bản thảo/đề cương. - Không chấp hành các yêu cầu chỉnh sửa nội dung đề tài từ giảng viên. - Thái độ giao tiếp không đúng mực. (Viết email không có tiêu đề, gửi file đính kèm không	- Nộp bản thảo/đề cương trễ hạn. - Không chấp hành các yêu cầu chỉnh sửa nội dung đề tài từ giảng viên. - Thái độ giao tiếp không đúng mực.	- Nộp bản thảo/đề cương đúng hạn. - Chưa chấp hành đầy đủ các yêu cầu chỉnh sửa nội dung đề tài từ giảng viên. - Thái độ giao tiếp không đúng mực.	- Nộp bản thảo/đề cương đúng hạn. - Chưa chấp hành đầy đủ các yêu cầu chỉnh sửa nội dung đề tài từ giảng viên. - Thái độ giao tiếp đúng mực.	- Nộp bản thảo/đề cương đúng hạn. - Chấp hành đầy đủ các yêu cầu chỉnh sửa nội dung đề tài từ giảng viên. - Thái độ giao tiếp đúng mực.

Tiêu chí đánh giá	Trọng số	CLOs	Kém	Yếu	Trung bình	Khá	Giỏi
			< 4 điểm	4.0 điểm □ <5 điểm	5 điểm □ 6.4 điểm	6.5 điểm □ 7.9 điểm	8 điểm □ 10 điểm
hướng dẫn)			đúng quy định về định dạng) - Thay đổi kết cấu, nội dung đề tài khi chưa được sự đồng ý từ giảng viên hướng dẫn.				
Nội dung của bản thảo và đề cương chi tiết	70%	CLO3	- Không phản hồi/thực hiện các yêu cầu chỉnh sửa đề cương chi tiết/bản thảo từ giảng viên hướng dẫn. - Chưa trích dẫn nguồn tài liệu tham khảo phù hợp. - Nội dung báo cáo chưa đạt về hàm lượng khoa học.	- Chưa thực hiện đầy đủ các yêu cầu chỉnh sửa đề cương chi tiết/bản thảo từ giảng viên hướng dẫn. - Chưa trích dẫn nguồn tài liệu tham khảo phù hợp. - Nội dung báo cáo chưa đạt về hàm lượng khoa học.	- Chưa thực hiện đầy đủ các yêu cầu chỉnh sửa đề cương chi tiết/bản thảo từ giảng viên hướng dẫn. - Chưa trích dẫn nguồn tài liệu tham khảo phù hợp. - Nội dung báo cáo đạt về hàm lượng khoa học.	- Chưa thực hiện đầy đủ các yêu cầu chỉnh sửa đề cương chi tiết/bản thảo từ giảng viên hướng dẫn. - Có trích dẫn nguồn tài liệu tham khảo phù hợp. - Nội dung báo cáo đạt về hàm lượng khoa học.	- Thực hiện đầy đủ các yêu cầu chỉnh sửa đề cương chi tiết/bản thảo từ giảng viên hướng dẫn. - Có trích dẫn nguồn tài liệu tham khảo phù hợp. - Nội dung báo cáo đạt về hàm lượng khoa học.

RUBRIC 3

Mô tả nhiệm vụ: Sinh viên nộp báo cáo thực tập chính thức theo quy định của khoa và nhà trường.

Tiêu chí đánh giá	Trọng số	CLOs	Kém	Yếu	Trung bình	Khá	Giỏi
			< 4 điểm	4.0 điểm □ <5 điểm	5 điểm □ 6.4 điểm	6.5 điểm □ 7.9 điểm	8 điểm □ 10 điểm
Hình thức và kết cấu báo cáo thực tập tốt nghiệp	20%	CLO 3	- Hình thức trình bày không theo quy định của khoa. - Kết cấu báo cáo chưa đúng quy định từ giảng viên hướng dẫn - Báo cáo còn nhiều lỗi chính tả. - Cách hành văn tối nghĩa.	- Hình thức trình bày đúng theo quy định của khoa. - Kết cấu báo cáo theo đúng quy định từ giảng viên hướng dẫn. - Báo cáo còn nhiều lỗi chính tả. - Cách hành văn tối nghĩa.	- Hình thức trình bày đúng theo quy định của khoa. - Kết cấu báo cáo theo đúng quy định từ giảng viên hướng dẫn. - Báo cáo còn lỗi chính tả. - Còn lỗi trong cách hành văn.	- Hình thức trình bày đúng theo quy định của khoa. - Kết cấu báo cáo theo đúng quy định từ giảng viên hướng dẫn. - Báo cáo không còn lỗi chính tả. - Còn lỗi trong cách hành văn.	- Hình thức trình bày đúng theo quy định của khoa. - Kết cấu báo cáo theo đúng quy định từ giảng viên hướng dẫn. - Báo cáo không còn lỗi chính tả. - Không còn lỗi trong cách hành văn.
Nội dung của báo cáo thực tập tốt nghiệp	80%	CLO 3	- Báo cáo còn chứa đựng các lỗi sai cơ bản. - Báo cáo không cung cấp được các giấy tờ làm việc/mô phỏng giấy tờ làm việc của kiểm toán viên đối với phần hành/đề tài kiểm toán.	- Báo cáo không còn các lỗi sai cơ bản. - Báo cáo không cung cấp đầy đủ các giấy tờ làm việc/mô phỏng giấy tờ làm việc của kiểm toán viên đối với phần hành/đề tài kiểm toán. - Chưa trích dẫn nguồn tài liệu tham khảo hợp lý. - Báo cáo chưa đạt điểm mới về nội dung đề tài.	- Báo cáo không còn các lỗi sai cơ bản. - Báo cáo không cung cấp đầy đủ các giấy tờ làm việc/mô phỏng giấy tờ làm việc của kiểm toán viên đối với phần hành/đề tài kiểm toán. - Chưa trích dẫn nguồn tài liệu tham khảo hợp lý.	- Báo cáo không còn các lỗi sai cơ bản. - Báo cáo cung cấp đầy đủ các giấy tờ làm việc/mô phỏng giấy tờ làm việc của kiểm toán viên đối với phần hành/đề tài kiểm toán. - Trích dẫn nguồn tài liệu tham khảo hợp lý.	- Báo cáo không còn các lỗi sai cơ bản. - Báo cáo cung cấp đầy đủ được các giấy tờ làm việc/mô phỏng giấy tờ làm việc của kiểm toán viên đối với phần hành/đề tài kiểm toán.

Tiêu chí đánh giá	Trọng số	CLOs	Kém	Yếu	Trung bình	Khá	Giỏi
			< 4 điểm	4.0 điểm □ <5 điểm	5 điểm □ 6.4 điểm	6.5 điểm □ 7.9 điểm	8 điểm □ 10 điểm
			- Chưa trích dẫn nguồn tài liệu tham khảo hợp lý.		- Báo chưa đạt điểm mới về nội dung đề tài.	- Báo chưa đạt điểm mới về nội dung đề tài.	- Trích dẫn nguồn tài liệu tham khảo hợp lý. - Đạt điểm mới về nội dung đề tài.